

Số: 4651 /QĐ-UBND

Vũng Tàu, ngày 28 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho ông (bà)
Đoàn Thị Tĩnh, địa chỉ 232 Bình Giã, phường 8, thành phố Vũng Tàu thuộc
công trình Cải tạo, nâng cấp đường Bình giã, thành phố Vũng Tàu**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về quy định hạn mức các loại đất khi giao đất, công nhận quyền dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất trên địa bàn Tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 53/2014/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành quy định cấp nhà, hạng nhà, giá nhà, giá vật kiến trúc trên địa bàn Tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 52/2014/QĐ-UBND ngày 31/10/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi trên địa bàn Tỉnh và Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 16/8/2016 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 52/2014/QĐ-UBND ngày 31/10/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 65/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành quy định bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (01/01/2015 - 31/12/2019) trên địa bàn Tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 22/8/2016 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 65/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND Tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3449/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án: Đường Bình Giã, phường 8, phường Nguyễn An Ninh, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 25/8/2015 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành quy trình trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Tỉnh;

Căn cứ Thông báo số 482/TB-UBND ngày 16/9/2016 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc Thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp đường Bình Giã (đoạn từ Lê Hồng Phong đến 51B - Nguyễn An Ninh), phường 8, phường Nguyễn An Ninh, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 4631 /QĐ-UBND ngày 28/9 /2017 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (đợt 9) cho 23 hộ gia đình, cá nhân, tổ chức thuộc phường 8, phường Nguyễn An Ninh do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Cải tạo, nâng cấp Đường Bình giã (đoạn từ đường Lê Hồng Phong đến đường 51B- Nguyễn An Ninh), phường 8, phường Nguyễn An Ninh, thành phố Vũng Tàu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ do Nhà nước thu hồi đất cho ông (bà) Đoàn Thị Tĩnh, địa chỉ 232 Bình Giã, phường 8, thành phố Vũng Tàu thuộc công trình Cải tạo, nâng cấp Đường Bình giã (đoạn từ đường Lê Hồng Phong đến đường 51B- Nguyễn An Ninh), thành phố Vũng Tàu với những nội dung sau:

1. Thông tin thửa đất bị thu hồi

- | | |
|-----------------------------|---------------------------|
| a) Diện tích đất thu hồi | : 9,10 m ² |
| b) Diện tích đất bồi thường | : 9,10 m ² |
| c) Bản đồ thu hồi đất | |
| - Số thửa | : một phần thửa 66 |
| - Số tờ | : Theo bản đồ thu hồi đất |
| d) Bản đồ địa chính | : phường 8 |
| - Số thửa | : 166 |
| - Số tờ | : 30 |

2. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ : **63.374.500 đồng**

(Sáu mươi ba triệu, ba trăm bảy mươi bốn ngàn, năm trăm đồng)

STT	HỌ TÊN & ĐỊA CHỈ	ĐVT	S.LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	HSỐ	THÀNH TIỀN (VNĐ)
21	Ông (bà): Đoàn Thị Tĩnh					<u>63.374.500</u>
	Địa chỉ thu hồi: 232 đường Bình Giã, phường 8, TP. Vũng Tàu.					
	Diện tích đất thu hồi	m2	9,10	Thuộc một phần thửa 66, tờ bản đồ THĐ.		
	Diện tích đất bồi thường	m2	9,10			
	Phần diện tích đất thu hồi nằm ngoài diện tích giấy chứng nhận do trừ mở đường nhưng thuộc diện tích kê khai đăng ký					
	Nguồn gốc: Ngày 22/5/2007, UBND thành phố Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 605227 cho bà Đoàn Thị Hội - Đoàn Thị Hà và Đoàn Văn Tân với diện tích 165,6m2 gồm 48,5 m2 đất ở và 117,1 m2 đất trồng cây lâu năm. Ngày 23/11/20012 Văn phòng Đăng ký TP. Vũng Tàu xác nhận tặng cho bà Đoàn Thị Tĩnh với diện tích 149,5 m2 gồm 48,5 m2 đất ở và 100,0 m2 đất trồng cây lâu năm. Diện tích còn lại 16,1 m2 đã có quyết định số 999/QĐ-UBND tỉnh BRVT ngày 30/3/2006 về việc thu hồi Cải tạo, nâng cấp đường Bình Giã.					
	<u>A/ Bồi thường, hỗ trợ giá trị quyền sử dụng đất:</u>					57.075.200
	Bồi thường đất nông nghiệp vị trí 1, đường loại 2	m2	9,10	6.272.000	1,00	57.075.200
	<u>B/ Bồi thường hoa màu:</u>					0
	Không					
	<u>C/ Bồi thường nhà, vật kiến trúc:</u>					0
	Không					
	<u>D/ Hỗ trợ 100% nhà, vật kiến trúc:</u>					6.299.300
	Hàng rào lưới B40, móng đá chẻ (5,0 x cao 1,8)m					
	+ Phần cao 1,0m	md	5,00	386.000	1,00	1.930.000
	+ Phần cao >1,0m (5,0 x cao 0,8)m	m2	4,00	30.000	1,00	120.000
	Trụ xây gạch (0,3 x 0,3 x cao 2,0)m					
	+ KL gạch (0,3 x 0,3 x cao 2,0)m - (0,1 x 0,1 x cao 2,0)m	m3	0,16	2.331.000	1,00	372.960
	+ KL bê tông (0,1 x 0,1 x cao 2,0)m	m3	0,02	3.489.000	1,00	69.780

	Trụ xây gạch lõi bê tông (0,4 x 0,4 x cao 2,0)m					
	+ KL gạch [(0,4 x 0,4 x cao 2,0)m - (0,2 x 0,2 x cao 2,0)]	m3	0,24	2.331.000	1,00	559.440
	+ KL bê tông (0,2 x 0,2 x cao 2,0)m	m3	0,08	3.489.000	1,00	279.120
	Tường xây gạch block (2,0 x cao 2,0)m	md	2,00	704.000	1,00	1.408.000
	Sân gạch con sâu [(5,0 x (2,0 + 1,2)/2)m;	m2	8,00	195.000	1,00	1.560.000
	<u>D/ Các khoản trợ cấp, hỗ trợ khác:</u>					0
	Không					
	<u>E/ Tái định cư</u>					
	Không					
	<u>G/ Truy thu thuế:</u>					
	Truy thu thuế phân diện tích 9,1m2 do nằm ngoài giấy chứng nhận QSD đất					

3. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ: Ngân sách nhà nước, do chủ đầu tư là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng 1 thực hiện chi trả.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. UBND phường 8 trao Quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đến ông (bà) Đoàn Thị Tĩnh; tổ chức niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở UBND Phường và địa điểm sinh hoạt khu dân cư nơi có đất bị thu hồi kể từ ngày nhận Quyết định này.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng 1 phối hợp cùng Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu và UBND phường 8 tiến hành chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho ông (bà) Đoàn Thị Tĩnh theo nội dung Điều 1 của Quyết định này.

3. Chi Cục thuế thành phố Vũng Tàu phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng 1 truy thu các khoản nghĩa vụ tài chính của hộ dân (nếu có) theo quy định.

4. Ông (bà) Đoàn Thị Tĩnh có trách nhiệm tháo dỡ, di dời tài sản trên đất thu hồi đúng thời hạn di dời, giải phóng mặt bằng và nộp bản chính các giấy tờ về quyền sử dụng đất cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu chuyển Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Vũng Tàu làm thủ tục chỉnh lý hoặc thu hồi theo quy định.

Điều 3. Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu chưa đồng ý với Quyết định thì ông (bà) Đoàn Thị Tĩnh được quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật. Trong khi chờ giải quyết khiếu nại, Ông (Bà) vẫn phải chấp hành việc bàn giao đất theo khoản 3, Điều 2 của Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố; các Trưởng phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Kinh tế; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Vũng Tàu; Chủ tịch UBND phường 8; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng 1; Thủ trưởng các cơ quan, cá nhân liên quan và ông (bà) Đoàn Thị Tĩnh căn cứ Quyết định thi hành. / *R*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND TPVT;
- Kho bạc Nhà nước Vũng Tàu;
- Lưu: VT, TH. *mm*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

10 **CHỦ TỊCH**

PHÓ CHỦ TỊCH



mm
Hoàng Vũ Thành